**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** **ĐỀ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG HỌC KÌ I**

**QUẬN ĐỐNG ĐA Năm học : 2019-2020**

**ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN TOÁN 6**

*Thời gian làm bài : 90 phút*

*Ngày kiểm tra 11 tháng 12 năm 2019*

**Bài I : (2 điểm)**

1. Cho tập hợp A = {*x* N}. Viết lại tập hợp A theo cách liệt kê các phần tử của tập hợp
2. Số 2340 có chia hết cho 2 và 3 không, vì sao ?

**Bài II : (2 điểm)** Thực hiện phép tính (hợp lý nếu có thể)

1. 56 + 33 – 27
2. 15.41 + 15.59
3. 78 + (-43) + 112 + (-57)
4. 32 : 4 + [60 – (12 – 7)2]

**Bài III : ( 2 điểm )** Tìm *x* Z, biết :

1. 3x – 17 = 28
2. 2.(x + 6) + 12 = 72
3. 15 - = 7
4. (x + 2)3 – 23 = 41

**Bài IV : (2 điểm)**

Lễ dâng hương tại Văn Miếu – Quốc Tử Giám dành cho học sinh giỏi cấp thành phố có từ 150 đến 200 học sinh tham dự. Nếu xếp thành 5 hàng, 6 hàng, 9 hàng đều vừa đủ.

1. Tính sô học sinh tham dự
2. Nếu xếp thành 6 hàng thì mỗi hàng có bao nhiêu học sinh

**Bài V : (2,5 điểm)** Trên tia Ox lấy hai điểm A,B sao cho OA = 3cm và OB = 7cm

1. Chứng tỏ điểm A nằm giữa O và B
2. Tính độ dài đoạn AB?
3. Trên tia đối của tia Ox lấy điểm C sao cho OC = 1cm, Chứng tỏ A là trung điểm của BC.

**Bài VI :(0,5 điểm)**

Số nguyên tố p chia hết cho 42 được số dư là r. Biết r là hợp số. Tìm số dư r?

------**HẾT**----

**Lưu ý : -** Học sinh không sử dụng máy tính

* Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm

Họ và tên học sinh : ………………………………… Số báo danh : ………………..……….

Chữ kí của CB coi KT 1 : ………………………….. Chữ kí của CB coi KT 2 : …..………...

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẬN ĐÓNG ĐA**

**HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA HỌC KÌ I MÔN TOÁN LỚP 6**

**Năm học : 2019 – 2020**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **BÀI** | **ĐÁP ÁN** | **ĐIỂM** |
| **I.1** | A = {0;1;2;3;4} | 0,5 |
| **I.2** | Số 2340 có tận cùng là 0 nên chia hết cho 2 | 0,25 |
| Số 2340 có tổng các chữ số là 9 nên chia hết cho 3 | 0,25 |
| **II.1** | = 89 - 27 | 0,25 |
| = 62 | 0,25 |
| **II.2** | = 15.(41 + 59) | 0,25 |
| = 1500 | 0,25 |
| **II.3** | = 78 + 122 + [(-43) + (-57)] | 0,25 |
| = 200 + (-100) = 100 | 0,25 |
| **II.4** | = 8 + (60 - 25) | 0,25 |
| = 8 + 35 = 43 | 0,25 |
| **III.1** | 3x = 45 | 0,25 |
| x = 15 | 0,25 |
| **III.2** | 2(x + 6) = 60 | 0,25 |
| x = 24 | 0,25 |
| **III.3** | = 8 | 0,25 |
| x = 8 hoặc x = -8 | 0,25 |
| **III.4** | (x + 2)3 = 43 | 0,25 |
| * x + 2 = 4 => x = 2 | 0,25 |
| **IV.1** | Gọi số học sinh tham dự là x ( học sinh, xN\*) | 0,25 |
| Lập luận được x BC (5;6;9) | 0,25 |
| Tính được BCNN(5;6;9) = 90 | 0,25 |
| * BC(5;6;9)={0;90;180;270;…} | 0,25 |
| Lập luận được x = 180 | 0,25 |
| Vậy số học sinh tham dự là 180 học sinh | 0,25 |
| **IV.2** | Nếu xếp thành 6 hàng thì mỗi hàng có số học sinh là : 180 : 6 = 30 (hs) | 0,5 |
| **V.1** | Vẽ hình đúng đến câu a được 0,5 điểm  x  A  B  O  C | 0,5 |
|  | Trên tia Ox có OA < OB (3cm < 7cm) | 0,25 |
|  | * Điểm A nằm giữa hai điểm O và B | 0,25 |
| **V.2** | Vì điểm A nằm giữa O và B | 0,25 |
|  | * OA + AB = OB | 0,25 |
|  | * AB = 4 cm | 0,25 |
| **V.2** | Chứng tỏ điểm O nằm giữa điểm A và C, tính được AC= 4 cm | 0,25 |
|  | Chứng tỏ điểm O nằm giữa B và C, tính được BC = 8 cm | 0,25 |
|  | Vì AC = AB = BC/2  Nên A là trung điểm BC | 0,25 |
| **VI** | p : 42 dư r => r < 42  p là số nguyên tố lớn hơn 42 nên p là số lẻ => r lẻ   * r là hợp số và là số lẻ < 42 * r {9;15;21;25;27;33;35;39} | 0,25 |
|  | 42 = 2.3.7  p là số nguyên tố  r không chia hết cho 2;3;7  Vậy r = 25 | 0,25 |

**Lưu ý :**

* Học sinh làm theo cách khác, đúng cho điểm tương đương
* Bài hình : Học sinh vẽ sai từ câu nào, cho điểm 0 từ câu đó.